TAND HUYỆN HOÀI ĐỨC **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **25**/2019/HS – ST;
Ngày: 27/03/2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀI ĐỨC - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Thanh Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đào Thị Xê.

2. Bà Nguyễn Thị Xuân Hương.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Công Thành – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Bích Diệp - Kiểm sát viên.

Ngày 27/3/2019, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Hoài Đức xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 25/2019/HSST ngày 11/3/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2019/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

***Đào Thị C,** sinh năm: 1972 tại huyện Kim Đ, tỉnh Hưng Yên; Trú tại: Thôn Thanh , xã Đồng T, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 5/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Đào Văn T và bà Vũ Thị T (đều đã chết); chồng Lương Văn T(đã ly hôn), con: có 01 con sinh năm 1991; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 27/10/2011 bị UBND thành phố Hà Nội ra Quyết định số 4985/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục trong thời hạn 24 tháng về hành vi: Trộm cắp tài sản. Đào Thị Chính chưa chấp hành; Tạm giữ, tạm giam: Từ ngày 26/12/2018 đến nay, tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội.

Có mặt tại phiên toà.

****Người bị hại:***

+ Bà Trí Thị T, sinh năm: 1961.

Trú tại: Thôn , xã Sơn Đ, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội, *vắng mặt tại phiên tòa.*

***Người có quyền lợi nghĩa vụ lien quan:**

+ Chị Lương Thị H, sinh năm 1988,

Trú tại: Thôn , xã Sơn Đ, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội, *vắng mặt tại*

phiên tòa.

Người làm chứng:

+ Anh Bùi Phương S, sinh năm 1987,

Trú tại: Thôn , xã Sơn Đ, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.v*Vắng mặt tại phiên tòa.*

+ Chị Tuấn Thị Kim T, sinh năm 1996, *Vắng mặt tại phiên tòa.*

+ Anh Nguyễn Đình D, sinh năm 1987, *Vắng mặt tại phiên tòa.*

Đều trú tại: Thôn B, xã Kim Chg, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 22/7/2016, Đào Thị C (Sinh năm 1972, HKTT: Thôn Thanh S, xã Đồng Th, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên) điều khiển xe máy Wave 110, BKS: 29L3-3574 (xe mua của ông Phạm Lâm B, sinh năm 1962, HKTT: Số , ngõ 1, đường Nguyễn An Nh, phường Tương Mai, quận Hoàng Mai, TP. Hà Nội từ năn 2014) đi từ chỗ trọ ở số 65/399 ngõ Long Biên 1, xã Ngọc Lâm, quận Long Biên, TP. Hà Nội đến địa phận xã Sơn Đồng, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội thì nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Mặc dù không có ý định mua đồ thờ cúng nhưng Đào Thị C vào cửa hàng bán đồ thờ cúng của bà Trí Thị T (sinh năm 1961) ở thôn Rô, xã Sơn Đồng, Hoài Đức, Hà Nội đặt mua đồ thờ cúng nhằm tạo niềm tin tìm sơ hở lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Khi vào cửa hàng C nói dối bà T tên là Lương Thị Pg ở xóm 5, Tân Lập, Đan P, Hà Nội rồi đặt mua 01 ô xa, 01 ngai thờ và một số đồ đồng chở về nhà Chính ở xã Tân L. Sau khi thỏa thuận mua bán xong, C bảo bà T gọi xe để chở hàng còn C đi xe máy ra chợ Ngã tư Sơn g mua một thùng hoa quả của chị Tuấn Thị Kim T(Sinh năm 1996, HKTT: thôn , xã Kim Cg, Hoài Đức, Hà Nội) với giá 830.000đ (Tám trăm ba mươi nghìn đồng). Ch bảo T đi xe máy cùng về nhà trả tiền, chị T đồng ý thì Ch dẫn chị Ta đến cửa hàng bán đồ thờ của bà khi đến nơi C bảo bà Th cho vay 830.000đ (tám trăm ba mươi nghìn đồng) để trả tiền mua hoa quả khi nào chở tủ thờ về nhà thì sẽ trả tiền cho bà luôn. Bà T tin tưởng C là khách mua hàng nên bảo con dâu là chị Lương Thị Hg đưa cho Chính số tiền 820.000đ (Tám trăm hai mươi nghìn đồng), Ch cầm tiền đưa cho chị , sau đó C chở chị Th về chỗ bán hàng. Khoảng 20 phút sau C quay lại cửa hàng của bà Ty, Ch hỏi bà T đã xếp hàng xong chưa và bảo mua thêm đôi hoành phi câu đối. Sau đó C bảo bà T cho vay thêm 1.200.000đ (một triệu hai trăm nghìn đồng) nữa để mua đồ chăn ga gối đệm, bà T tưởng thật nên bảo chị H đưa tiền cho Ch. Khi cầm

số tiền trên Chtiếp tục bảo bà T cho vay thêm 2.000.000đ (hai triệu đồng) nữa và bảo bà khi nào chở hàng về nhà thì C sẽ trả tiền, bà T đồng ý và bảo chị H đưa tiền cho Ch. Lúc này, bà T vào nhà trong thay quần áo để áp tải hàng đi cùng Cthì Chính nổ xe máy bỏ đi, chị H thấy vậy bảo Ch "Cô chờ mẹ cháu đi cùng", C trả lời: "Cô ra lấy hàng rồi tí quay lại". Sau khi lấy được tiền của bà Th, Chh đi về nhà trọ ở quận Long B chi tiêu hết và không quay lại nhà bà T. Bà T đã gọi vào số điện thoại 01646377509 của C02 lần nhưng không nghe và sau đó tắt máy. Lúc này bà Tmới biết bị lừa nên đến Công an xã Sơn Đồng để trình báo.

Vật chứng thu giữ: Ngày 12/10/2016 Đào Thị C tự nguyện giao nộp:

- 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave 110, BKS: 29L3-3574, số khung: NF110M8010050, số máy: NE110ME8010050, màu xanh đen đậm, đã qua sử dụng;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 112 đã qua sử dụng. Số imei: 353685052629343, sim số thuê bao: 01646377509.

Ngoài ra Đào Thị C còn tự nguyện giao nộp số tiền 4.020.000đ (*Bốn triệu không trăm hai mươi nghìn đồng*) để khắc phục hậu quả.

Quá trình điều tra, Đào Thị C bỏ trốn khỏi địa phương nên ngày 09/12/2016, Cơ quan CSĐT Công an huyện Hoài Đức đã ra Quyết định truy nã số 01 đối với Đào Thị C. Ngày 24/12/2016, Cơ quan CSĐT Công an huyện Hoài Đức đã ra Quyết định Tạm đình chỉ điều tra vụ án hình sự, tạm đình chỉ điều tra bị can số 02 đối với Đào Thị C. Ngày 26/12/2018, Đào Thị C bị Công an TP. Hà Nội bắt giữ tại tỉnh Đắc Lăk theo quyết định truy nã của Cơ quan CSĐT Công an huyện Hoài Đức.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 23/12/2016, Cơ quan CSĐT Công an huyện Hoài Đức đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Trí Thị T số tiền 4.020.000đ (Bốn triệu không trăm hai mươi nghìn đồng). Bà Tđã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu gì về dân sự.

Tại Công an huyện Hoài Đức, Đào Thị C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản cáo trạng số 23/CT-VKSHĐ-HN ngày 08 tháng 3 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức - Thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo Đào Thị Cvề tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*" theo quy định tại Khoản 1, Điều 174 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện VKS nhân dân huyện Hoài Đức giữ nguyên nội dụng cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Khoản 1, Điều 174;

Điểm b, i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo từ 06-09 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Với mục đích chiếm đoạt tài sản của người khác nên khoảng 08 giờ ngày 22/7/2016, Đào Thị C điều khiển xe máy Wave 110, BKS: 29L3-3574 của mình đến cửa hàng bán đồ thờ cúng của bà Trí Thị Th ở thôn , xã Sơn Đ, huyện Hoài Đức, TP. Hà Nội. Tại đây bị cáo đã dùng thủ đoạn gian dối mua đồ thờ cúng để chiếm đoạt của bà Trí Thị T tổng số tiền 4.020.*000đ (Bốn triệu không trăm hai mươi nghìn đồng)* của bà T. Sau khi thực hiện hành vi lừa đảo, C đã bỏ trốn khỏi địa phương và bị bắt giữ theo Lệnh truy nã.

Hành vi dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt tài sản của người khác của Đào Thị C đã xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương.

[3]. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người đã thành niên, có năng lực trách nhiệm hình đầy đủ.

[4]. Tại phiên toà, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình theo Bản cáo trạng và Lời luận tội của Viện kiểm sát. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Đào Thị C đã cấu thành tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*" theo quy định tại Khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức truy tố và kết luận về hành vi phạm tội của bị cáo là có căn cứ pháp luật.

[5]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu về an ninh, trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Toà án xét xử nghiêm minh vụ án nhằm giáo dục bị cáo và góp phần phòng ngừa tội phạm chung.

[6]. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng là người có nhân thân xấu, đã bị UBND thành phố Hà Nội áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục trong thời hạn 24 tháng về hành vi Trộm cắp tài sản nhưng chưa thực hiện; sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo bỏ trốn gây khó khăn cho công tác điều tra. Do đó, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo.

[7]. Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

[8]. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, xét thấy bị cáo không có đủ điều kiện để được tự cải tạo ngoài môi trường xã hội bình thường mà cần thiết phải áp dụng hình phạt cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[9]. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là có căn cứ. Do đó Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn là phù hợp.

[10]. Bị cáo đang bị tạm giam, để đảm bảo việc thi hành án, Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 109, 113, 119 và 329 của Bộ luật tố tụng hình sự, Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày (bốn mươi lăm ngày), kể từ ngày tuyên án.

[11]. Xét thấy bị cáo là người không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[12]. *Về trách nhiệm dân sự:* Người bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[13]. *Về vật chứng của vụ án*:

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave 110, BKS: 29L3-3574, số khung: NF110M8010050, số máy: NE110ME8010050, màu xanh đen đậm, đã qua sử dụng là công cụ phương tiện bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu phát mại sung Ngân sách Nhà nước.

Đối với chiếc điện thoại Nokia 112 và số sim thuê bao: 01646377509 thu giữ của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[14]. *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[15].*Về quyền kháng cáo:* Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 174; các Điểm b, i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo **Đào Thị C** phạm tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*".

Xử phạt bị cáo **Đào Thị C 09** *(Chín)* tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày **26/12/2018.**

**Về xử lý vật chứng*: Tịch thu sung Ngân sách nhà nước 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave 110, BKS: 29L3-3574, số khung: NF110M8010050, số máy: NE110ME8010050, màu xanh đen đậm, đã qua sử dụng.

+ Trả lại bị cáo Đào Thị C chiếc điện thoại Nokia 112 mầu trắng đen, đã qua sử dụng. Số Imei 353685052629343 kèm số sim thuê bao: 01646377509.

(Vật chứng hiện đang bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội, theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/3/2019 giữa Công an huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội).

** Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội Khóa 14 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.*

Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

***** *Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự;*

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 *(Mười lăm)* ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 *(Mười lăm)* ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND.TP.Hà Nội;
- VKSND huyện Hoài Đức;
- Công an. H.Hoài Đức;
- Chi cục THADS huyện Hoài Đức;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thanh Hải